

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh giảm giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt
trên địa bàn tỉnh Tiền Giang do ảnh hưởng của dịch Covid-19**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá; Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 75/2012/TTLT-BTC-BXD-BNN ngày 15 tháng 5 tháng 2012 của Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn nguyên tắc, phương pháp xác định và thẩm quyền quyết định giá tiêu thụ nước sạch tại các đô thị, khu công nghiệp và khu vực nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 88/2012/TT-BTC ngày 28 tháng 5 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành khung giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá; Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC;

Căn cứ Công văn số 2725/VPCP-KTTH ngày 08/4/2020 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh giảm giá nước sạch sinh hoạt; phí, lệ phí và giá các dịch vụ thiết yếu;

Theo đề nghị của Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giảm giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tiền Giang do ảnh hưởng của dịch Covid-19

1. Giảm 10% giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt đô thị cho các hộ dân cư (gồm: hộ gia đình, hộ và cá nhân ở nhà tập thể, thuê nhà trọ lẻ hàng tháng, cán bộ, công nhân viên, công nhân khu công nghiệp, cụm công nghiệp) và nước sạch sinh hoạt nông thôn theo thực tế sử dụng nhưng không quá 10 (mười) m³/tháng được quy định tại khoản 1, Điều 1 và khoản 1, Điều 2 Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 27/8/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc ban hành đơn giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tiền Giang (được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 31/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang).

2. Đơn giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt đô thị và nông thôn được giảm 10% giá theo quy định tại khoản 1 Điều này chưa bao gồm thuế, phí.

3. Thời gian điều chỉnh giảm giá: trong thời gian 03 tháng, kể từ tháng 4/2020 đến tháng 6/2020 (áp dụng cho kỳ hóa đơn tháng 5, 6 và 7/2020).

4. Sau thời gian điều chỉnh giảm giá quy định tại khoản 3 Điều này, giá nước sạch sinh hoạt được thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 1 và khoản 1, Điều 2 Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND (được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã, Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cấp nước Tiền Giang và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *L. Văn*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Tài chính, Văn phòng Chính phủ;
- Cục kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- VP: CVP, các PCVP, Phòng NCPC, KTTC (Lập, Tâm, Nhã), Công TTĐT tỉnh, Trung tâm Tin học và Công báo;
- Lưu: VT, (Luân). *g*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *TM*
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



alal
Lê Văn Nghĩa